TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 54/2025/QĐST-HNGĐ	*Tây Ninh, ngày 29 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trương Ngọc T, sinh năm 1991

Địa chỉ: B5/81 ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

(Nay là: B5/81 ấp V, xã M, tỉnh Tây Ninh)

- Bị đơn: Bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1994.

Địa chỉ: LE 18 ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An

(Nay là: LE 18 ấp V, xã M, tỉnh Tây Ninh)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Trương Ngọc T và bà Trần Thị Kim P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: ông Trương Ngọc T yêu cầu ly hôn, bà Trần Thị Kim P đồng ý. Hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Trương Trần Gia B sinh ngày 05/3/2016, chưa thành niên. Ông Trương Ngọc T và bà Trần Thị Kim P thống

nhất thỏa thuận giao con chung tên Trương Trần Gia B cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, bà Phượng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: ông T và bà P thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: ông Trương Ngọc T và bà Trần Thị Kim P tự nguyện thỏa thuận ông T chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (giảm ½ do hòa giải thành)

Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 0003190 ngày 19/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh sang thi hành án phí. Hoàn lại ông T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu Vực A -Tây Ninh;
- Phòng THADS Khu Vực A – Tây Ninh;
- UBND xã Mỹ Thạnh, Tây Ninh;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

HỒ BẢO TRÂM